

Overall length	Thread length	Position on basic dia.	Shank dia.	Size of square	Length of square
L	ℓ	ℓg	Ds	K	ℓk

SP-NPT

Mũi Taro Xoắn Dành Cho Ren Ống Côn Chuẩn Mỹ
(Spiral Fluted Taps for American Taper Pipe Threads)



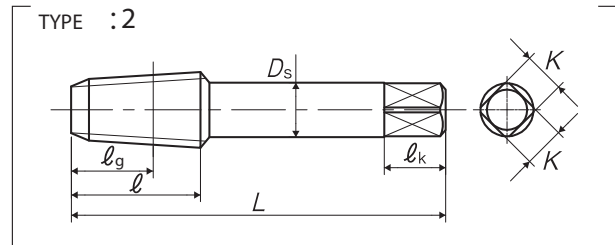
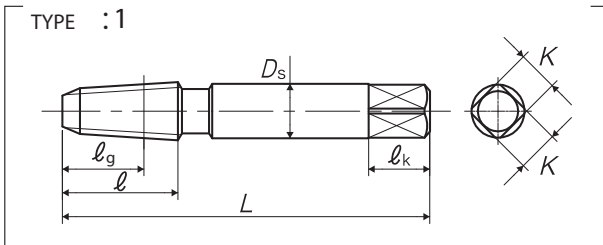
Thông Số Kỹ Thuật



- SP-NPT là mũi taro xoắn dành cho các ren ống côn chuẩn Mỹ và được sử dụng cho các sản phẩm có mục đích chính là làm kín bằng mối ghép ren trong kết nối các bộ phận của đường ống.

Khuyến nghị tốc độ cắt gọt dựa trên vật liệu gia công

Thép Các Bon Thấp (Low carbon steels) 低炭素鋼 ~5 (m/min)	Thép Các Bon Trung Bình (Medium carbon steels) 中炭素鋼 ~5 (m/min)	Thép Các Bon Cao (High carbon steels) 高炭素鋼 ~5 (m/min)
---	--	---



Segment : 1G

Size	Class	Code	Chamfer	Basic major dia (mm)	L (mm)	ℓ (mm)	ℓg (mm)	Ds (mm)	K (mm)	ℓk (mm)	No. of flutes	TYPE	MSRP
Dành Cho Ren Ống Chuẩn Mỹ (American Pipe Threads)													
1/16-27 NPT	ANSI G	SNPT01L	2.5P	7.770	54	17	12	8	6	9	3	1	¥ 6,250
1/8-27 NPT	ANSI G	SNPT02L	2.5P	10.117	55	19	12.05	8	6	9	3	2	¥ 6,250
1/4-18 NPT	ANSI G	SNPT04O	2.5P	13.426	62	28	17.45	11	9	12	3	2	¥ 8,870
3/8-18 NPT	ANSI G	SNPT06O	2.5P	16.866	65	28	17.65	14	11	14	3	2	¥ 14,800
1/2-14 NPT	ANSI G	SNPT08Q	2.5P	20.980	80	35	22.85	18	14	17	4	2	¥ 24,400
3/4-14 NPT	ANSI G	SNPT12Q	2.5P	26.325	85	35	22.95	23	17	20	4	2	¥ 40,700
1 -11.5 NPT	ANSI G	SNPT16T	2.5P	32.934	95	45	27.4	26	21	24	4	2	¥ 75,400

Spiral Fluted Taps
(for blind hole) ①

Spiral Fluted Taps
(for through hole) ②

Spiral Pointed Taps
(for through hole) ③

Hand Taps ④

Cemented Carbide Taps ⑤

Roll Taps ⑥

Special Thread Taps
Simple Inspection Tools ⑦

Pipe Taps ⑧

Thread Mills ⑨

Dies ⑩

Center Drills
Centering Tools ⑪